

Số: 1254/2026/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 07 tháng 8 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213; khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 7 năm 2026.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 1167/2026/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 7 năm 2026 về việc “Ly hôn” giữa: Chị Nhữ Thị Thanh N và Anh Đỗ Anh D.

XÉT THẤY:

Chị Nhữ Thị Thanh N và Anh Đỗ Anh D tự nguyện đăng ký kết hôn ngày 21/01/2013 (số chứng nhận kết hôn 10 quyền số 01/2013) tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, Thành phố Hà Nội (nay là Ủy ban nhân dân xã T, thành phố Hà Nội) là hôn nhân hợp pháp.

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 7 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Chị Nhữ Thị Thanh N, sinh năm 1988

Số CCCD: 001188014042 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 18/11/2021.

Địa chỉ: Thôn D, xã T, Thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Anh Đỗ Anh D, sinh năm 1987

Số căn cước: 001087021843 do Bộ C cấp ngày 17/4/2025.

Địa chỉ: Thôn D, xã T, Thành phố Hà Nội.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Nhữ Thị Thanh N và Anh Đỗ Anh D thống nhất thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Chị Nhữ Thị Thanh N và Anh Đỗ Anh D có hai con chung là cháu Đỗ An P, sinh ngày 20/10/2013 và cháu Đỗ Bảo L, sinh ngày 15/12/2017. Hiện nay chị N đang nuôi cả hai cháu. Khi ly hôn, anh D và chị N thống nhất để chị N tiếp tục nuôi cháu Đỗ An P, sinh ngày 20/10/2013 và cháu Đỗ Bảo L, sinh ngày 15/12/2017 cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định.

Chị Nhữ Thị Thanh N không yêu cầu anh Đỗ Anh D đóng góp nuôi con chung. Tạm hoãn việc đóng góp nuôi con chung cho anh D cho đến khi các đương sự có yêu cầu khác.

Anh Đỗ Anh D có quyền thăm hỏi con chung không ai được ngăn cản.

- **Về tài sản chung:** Chị Nhữ Thị Thanh N và Anh Đỗ Anh D tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về nợ chung:** Chị Nhữ Thị Thanh N và A Đỗ Anh D xác nhận không vay nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa không xét.

- **Về án phí:** Chị Nhữ Thị Thanh N tự nguyện nộp 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm (được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0002204 ngày 27 tháng 7 năm 2026 tại Thi hành án dân sự Thành phố H). Hoàn trả chị Nhữ Thị Thanh N 150.000 đồng.

- **Về những vấn đề khác:** Không yêu cầu giải quyết.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;
- VKSND Khu vực 6 – Hà Nội;
- THADS Thành phố Hà Nội;
- UBND xã Tam Hưng, Thành phố Hà Nội ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Bá Thắng